



**NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ  
VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Địa chỉ: 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
GCNĐKKD số 0100150619 do Sở Kế hoạch và  
Đầu tư Hà Nội cấp thay đổi ngày 14/07/2015

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2016

Số: *M.S.S.*/2016/NQ-ĐHĐCĐ

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016  
NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016  
NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/6/2006 (được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010) và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/06/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam;

- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam ngày 24/04/2016;

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015; kế hoạch kinh doanh năm 2016 theo Tờ trình của Ban Điều hành BIDV với các nội dung cơ bản như sau:

**1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015:**

- ✓ Tổng tài sản: 850.670 tỷ Đồng;
- ✓ Nguồn vốn huy động: 709.580 tỷ Đồng;
- ✓ Dư nợ tín dụng và đầu tư: 804.037 tỷ Đồng;
- ✓ Tỷ lệ nợ xấu: 1,68%;
- ✓ Lợi nhuận trước thuế: 7.473 tỷ Đồng;



- ✓ ROA: 0,79 %;
- ✓ ROE: 15,50 %;
- ✓ Tỷ lệ chi trả cổ tức: 8,5%/năm.

**2. Kế hoạch kinh doanh năm 2016 với một số chỉ tiêu chủ yếu sau:**

- ✓ Nguồn vốn huy động: Tăng trưởng 21%-22%;
- ✓ Dự nợ tín dụng: Tăng trưởng 18%, phân đầu đạt 20% trên cơ sở chấp thuận của NHNN;
- ✓ Lợi nhuận trước thuế: 7.900 tỷ Đồng;
- ✓ Tỷ lệ nợ xấu: <3%, phân đầu  $\leq 2\%$ ;
- ✓ Tỷ lệ chi trả cổ tức:  $\geq 7\%$ .

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị: (i) Chỉ đạo thực hiện Kế hoạch kinh doanh năm 2016 được Đại hội đồng cổ đông thông qua; (ii) Quyết định điều chỉnh Kế hoạch kinh doanh theo yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền và/hoặc khi cần thiết.

**3. Một số nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu để thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2016**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị chỉ đạo thực hiện và quyết định điều chỉnh các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp (khi cần thiết).

**Điều 2:** Thông qua Báo cáo Kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2015 và trọng tâm hoạt động năm 2016

**Điều 3:** Thông qua Báo cáo Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015 và trọng tâm công tác năm 2016

**Điều 4:** Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015 đã được kiểm toán theo chuẩn mực kế toán Việt Nam và chế độ kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam; phương án trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2015.

**1. Một số chỉ tiêu chủ yếu đã đạt được năm 2015 như sau:**

- ✓ Tổng tài sản tại ngày 31/12/2015 đạt 850.670 tỷ Đồng
- ✓ Vốn điều lệ tại ngày 31/12/2015 đạt 34.187 tỷ Đồng
- ✓ Lợi nhuận trước thuế cho năm tài chính 2015 đạt 7.473 tỷ Đồng
- ✓ Lợi nhuận sau thuế cho năm tài chính 2015 là 6.377 tỷ Đồng

**2. Thông qua phương án trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức từ lợi nhuận còn lại năm 2015 như sau:**

- + Lợi nhuận phân phối năm 2015: 5.462,9 tỷ Đồng;



- + Trích lập Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ: 273,1 tỷ Đồng;
- + Trích lập Quỹ dự phòng tài chính: 546,3 tỷ Đồng;
- + Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 1.358,9 tỷ Đồng;
- + Lợi nhuận còn lại 2015: 3.284,6 tỷ Đồng;
- + Chia cổ tức bằng cổ phần: 2.905,9 tỷ Đồng;
- + Tỷ lệ chi trả cổ tức: 8,5%/năm;
- + Hình thức chi trả cổ tức: phát hành cổ phần để trả cổ tức.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông, thời điểm chi trả cổ tức và điều chỉnh phương thức chi trả theo phê duyệt cuối cùng của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

**Điều 5:** Thông qua mức thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát BIDV năm 2016 tối đa ở mức 0,44% lợi nhuận sau thuế năm 2016.

Chấp thuận ngân sách hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát BIDV (như chi phí đi lại, ăn ở, chi phí hợp lý khác) thuộc ngân sách hoạt động chung của ngân hàng xác định trong Kế hoạch kinh doanh, được chi trả theo phát sinh thực tế theo đúng Quy chế tài chính, chế độ thu chi tài chính của BIDV và phù hợp quy định pháp luật hiện hành.

Trong trường hợp phát sinh thêm thành viên, ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức thù lao phát sinh thêm phù hợp với thù lao của các thành viên còn lại.

**Điều 6:** Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2016 (nội dung chi tiết như đã nêu tại Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về phương án tăng vốn điều lệ năm 2016) từ ba nguồn:

**1. Phát hành cho Nhà đầu tư nước ngoài khi có điều kiện thuận lợi:** Căn cứ phê duyệt của ĐHĐCĐ thường niên năm 2015, BIDV tiếp tục thực hiện kế hoạch phát hành cổ phần cho Nhà đầu tư nước ngoài trong năm 2016 theo chủ trương đã được ĐHĐCĐ phê duyệt.

**2. Phát hành trái phiếu chuyển đổi:** căn cứ khả năng triển khai phương án phát hành cho Nhà đầu tư nước ngoài và phát hành cho cổ đông hiện hữu, để đảm bảo vốn điều lệ đáp ứng cho hoạt động kinh doanh, trường hợp thị trường thuận lợi BIDV sẽ có phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi phù hợp.

**3. Phát hành cho cổ đông hiện hữu:** với tổng giá trị dự kiến phát hành là 9.446 tỷ đồng, chi tiết kế hoạch tăng vốn từ phát hành thêm cổ phần cho cổ đông hiện hữu như sau:



- Số vốn điều lệ dự kiến tăng thêm trong năm 2016: 9.446 tỷ Đồng (*Chín nghìn bốn trăm bốn mươi sáu tỷ đồng*);

- Dự kiến vốn điều lệ cuối năm 2016: 43.633 tỷ đồng (*Bốn mươi ba nghìn, sáu trăm ba mươi ba tỷ đồng*) (tăng 27,63% so với năm 2015);

- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông, ghi danh, mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần (*Mười nghìn đồng một cổ phần*);

- Dự kiến các đợt phát hành:

**(i). Phát hành ra công chúng và Nhà nước từ chối quyền mua:**

+ Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 211,8 triệu cổ phần;

+ Giá trị cổ phần dự kiến phát hành (theo mệnh giá): 2.118 tỷ Đồng;

+ Tỷ lệ thực hiện: Dự kiến 6,2%/Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2015;

+ Đối tượng phát hành: Cổ đông có tên trong sổ theo dõi cổ đông tại thời điểm chốt danh sách (trừ cổ đông Nhà nước), các nhà đầu tư trong và ngoài nước có khả năng tài chính và có nhu cầu mua cổ phần;

+ Giá phát hành: Dự kiến 10.000 Đồng/cổ phần.

**(ii). Phát hành cổ phần từ nguồn thặng dư thoái vốn từ đơn vị liên doanh và bán cổ phần công ty con**

+ Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 150,3 triệu cổ phần;

+ Giá trị cổ phần dự kiến phát hành (theo mệnh giá): 1.503 tỷ Đồng;

+ Tỷ lệ thực hiện: Dự kiến 4,4%/Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2015;

+ Đối tượng phát hành: Cổ đông có tên trong sổ theo dõi cổ đông tại thời điểm chốt danh sách.

**(iii). Phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu với tổng giá trị cổ phiếu phát hành (theo mệnh giá) là 5.825 tỷ đồng, trong đó:**

**a) Phát hành cổ phiếu trả cổ tức**

+ Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 290,6 triệu cổ phần;

+ Giá trị cổ phần dự kiến phát hành (theo mệnh giá): 2.906 tỷ Đồng;

+ Tỷ lệ thực hiện: Dự kiến 8,50%/Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2015;

+ Đối tượng phát hành: Cổ đông có tên trong sổ theo dõi cổ đông tại thời điểm chốt danh sách.

**b) Phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu (trong đó nguồn mua của cổ đông Nhà nước từ nguồn ngân sách nhà nước)**

+ Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 291,9 triệu cổ phần;



- + Giá trị cổ phần dự kiến phát hành (theo mệnh giá): 2.919 tỷ Đồng;
- + Tỷ lệ thực hiện: Dự kiến 8,54%/Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2015;
- + Đối tượng phát hành: Cổ đông có tên trong sổ theo dõi cổ đông tại thời điểm chốt danh sách.

Các phương án phát hành trên chưa tính đến việc phát hành cổ phần riêng lẻ trực tiếp cho nhà đầu tư nước ngoài. Trong điều kiện thị trường thuận lợi sẽ phát hành cổ phần riêng lẻ trực tiếp cho Nhà đầu tư nước ngoài. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam quyết định số lượng cổ phần thực hiện bán, giá bán, đối tượng, phương thức bán bảo đảm lợi ích tổng thể của ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, của các cổ đông và phù hợp với quy định của Pháp luật.

**- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:**

(i) Quyết định điều chỉnh Phương án tăng vốn điều lệ năm 2016, bao gồm Phương án phát hành cổ phần theo phê duyệt của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền; Phương án sử dụng vốn sau phát hành nhằm triển khai hiệu quả việc tăng vốn điều lệ phù hợp với nhu cầu thực tiễn hoạt động kinh doanh của BIDV, các quy định của Pháp luật, Điều lệ BIDV và đảm bảo quyền lợi của cổ đông BIDV;

(ii) Trên cơ sở phê duyệt của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền về Phương án phát hành cổ phần, quyết định các nội dung triển khai kế hoạch phát hành cổ phần (lựa chọn thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền; lộ trình, thời điểm và tiến độ phát hành cổ phần tăng vốn; mức sở hữu cổ phần cụ thể, các điều kiện chào bán cổ phần cho nhà đầu tư nước ngoài và các nội dung khác) phù hợp với quy định của pháp luật, bảo đảm lợi ích tổng thể của BIDV và các cổ đông;

(iii) Căn cứ điều kiện thị trường cụ thể tại thời điểm phát hành để xác định mức giá phát hành phù hợp nhằm triển khai hiệu quả việc tăng vốn điều lệ;

(iv) Thực hiện các thủ tục tăng vốn cần thiết theo quy định của pháp luật, bao gồm thủ tục xin phép các cơ quan có thẩm quyền; thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh; thay đổi Vốn điều lệ; các thủ tục niêm yết bổ sung số cổ phần phát hành thêm và các thủ tục khác theo quy định hiện hành;

(v) Quyết định sửa đổi Điều lệ của BIDV đối với nội dung thay đổi vốn điều lệ theo kết quả phát hành thực tế;

(vi) Quyết định các nội dung khác có liên quan để triển khai Phương án tăng vốn điều lệ 2016 theo phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông và của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

(vii) Thực hiện nộp/sử dụng cổ tức năm 2015 của cổ đông Nhà nước theo quy định/phê duyệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.



**Điều 7:** Thông qua toàn văn Điều lệ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (như đính kèm)

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung nội dung Điều lệ theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền (nếu có) và tiến hành các thủ tục cần thiết để đăng ký bản Điều lệ này tại cơ quan quản lý Nhà nước theo quy định.

**Điều 8:** Phê chuẩn Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (như đính kèm)

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định điều chỉnh nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền (nếu có), phù hợp với tình hình thực tế của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam và ký ban hành theo quy định.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban Kiểm soát quyết định điều chỉnh nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền (nếu có), phù hợp với tình hình thực tế của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam và ký ban hành theo quy định.

**Điều 9:** Đồng ý thành lập Công ty con của BIDV trong lĩnh vực quản lý quỹ đầu tư trên cơ sở mua lại phần vốn góp của Vietnam Partners tại Công ty liên doanh quản lý Quỹ đầu tư BIDV- Vietnam Partners (BVIM) với một số nội dung chính như sau:

**1. Phương thức thực hiện:** Mua lại 100% phần vốn góp của Vietnam Partners tại BVIM

**2. Nội dung hoạt động của Công ty quản lý quỹ BIDV sau chuyển đổi mô hình hoạt động:**

- Thu xếp, huy động và quản lý các quỹ đầu tư thành lập trong và ngoài nước để thực hiện đầu tư tại Việt Nam;
- Nhận ủy thác đầu tư và quản lý danh mục đầu tư;
- Thực hiện tư vấn tài chính doanh nghiệp, gồm: tái cơ cấu tài chính, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất doanh nghiệp.
- Các hoạt động kinh doanh khác theo quy định pháp luật và Giấy phép hoạt động.

**3. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị:**

- Phê duyệt, chỉ đạo các nội dung liên quan theo đúng quy định nội bộ của BIDV và quy định pháp luật;



- Lựa chọn thời điểm thực hiện phù hợp, mang lại lợi ích cao nhất cho BIDV và đảm bảo việc tuân thủ các chỉ số an toàn trong hoạt động ngân hàng.
- Xây dựng phương án mua lại cụ thể, báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và cơ quan chức năng xem xét, quyết định theo quy định pháp luật.

**Điều 10:** Thông qua việc thực hiện hoạt động bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh.

**Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị:** quyết định phương án triển khai, quyết định/phê duyệt các nội dung liên quan theo đúng quy định nội bộ của BIDV và quy định pháp luật, đảm bảo lợi ích cao nhất của BIDV.

**Điều 11:** Thống nhất miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT: từ ngày 01/4/2016 đối với bà Nguyễn Thị Kim Thanh, số CMND 010103626; từ ngày 01/5/2016 đối với ông Lê Đào Nguyên, số CMND 011432410.

**Điều 12:** Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua.

2. Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và toàn thể cổ đông của BIDV chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của BIDV.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 12;
- NHNN (để b/c);
- UBCKNN, Sở GDCKTPHCM; Sở GDCK Hà Nội.
- Website BIDV;
- Lưu: VP, TKHQDT, Kiểm soát, KTGS, PC, KHCL, QLĐT, ALCO, Tài chính, TCCB, Định chế tài chính.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



**Trần Bắc Hà**







**NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ  
VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM**

Địa chỉ: 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
GCNĐKKD số 0100150619 do Sở Kế hoạch và  
Đầu tư Hà Nội cấp thay đổi ngày 14/07/2015

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2016*

**BIÊN BẢN**  
**HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**  
**NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM**

Hôm nay, vào hồi 08h14 ngày 24/04/2016, tại thành phố Hà Nội đã diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (sau đây gọi tắt là Đại hội).

**A. THÀNH PHẦN THAM DỰ:**

- Cổ đông của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam;
- Ông Bùi Huy Thọ, Vụ Trưởng Vụ Quản lý cấp phép các TCTD và hoạt động ngân hàng – Cơ quan thanh tra giám sát ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Ông Trần Đăng Phi, Vụ Trưởng Vụ Giám sát Ngân hàng – Cơ quan thanh tra giám sát ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Ông Trần Đắc Sinh – Chủ tịch Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM;
- Đại diện cho các cơ quan quản lý, các bên tư vấn, kiểm toán độc lập, đối tác của BIDV;
- Đại diện các cơ quan thông tấn báo chí, phát thanh và truyền hình.

**B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CỦA ĐẠI HỘI:**

**I. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành:**

Đại hội đã nghe ông Bùi Minh Khải - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông công bố Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành:

- Tổng số cổ đông của Ngân hàng: 25.244 cổ đông và tổng số cổ phần đang lưu hành là 3.418.715.334 cổ phần.

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 3.418.715.334 cổ phần (*Ba tỷ bốn trăm mười tám triệu bảy trăm mười lăm nghìn ba trăm ba mươi bốn cổ phần*).

- Tổng số cổ đông được triệu tập tham dự Đại hội: 25.244 cổ đông, đại diện cho 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Số đại biểu là cổ đông hoặc được ủy quyền tham dự có mặt: 491 người đại diện cho 3.319.384.510 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 97,0945% số cổ phần có quyền biểu quyết.





Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và Điều lệ của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.

## **II. Bầu Ban Chủ tọa:**

Đại hội đã tiến hành bầu Ban Chủ tọa để điều hành Đại hội, sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban Chủ tọa gồm các thành viên sau đây:

1. Ông Trần Bắc Hà - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa
2. Ông Phan Đức Tú - UVHĐQT, Tổng Giám đốc - Thành viên
3. Bà Phan Thị Chinh - UVHĐQT - Thành viên
4. Bà Võ Bích Hà – Trưởng Ban Kiểm soát – Thành viên
5. Ông Trần Xuân Hoàng – Phó TGD - Thành viên
6. Ông Trần Phương – Phó TGD - Thành viên
7. Ông Lê Kim Hòa – Phó TGD - Thành viên

## **III. Bầu Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu:**

Để giúp việc cho Ban Chủ tọa và thực hiện công tác bầu cử, kiểm phiếu của Đại hội, sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến do Ban Chủ tọa giới thiệu, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu. Cụ thể:

### **Ban Thư ký gồm các thành viên sau đây:**

1. Ông Phạm Danh Chương – Trưởng Ban TKHĐQT - Trưởng Ban
2. Bà Hoàng Thị Thu Thủy – Trưởng Phòng Ban Pháp chế - Thành viên
3. Bà Trần Nguyệt Quỳnh Hoa – Phó Trưởng phòng Ban TKHĐQT - Thành viên

### **Ban Kiểm phiếu gồm:**

1. Ông Từ Quốc Học – Giám đốc Ban Kiểm tra Giám sát - Trưởng Ban
2. Ông Đặng Xuân Thắng - Trưởng phòng Ban TKHĐQT - Thành viên
3. Ông Nguyễn Thành Trung – Trưởng phòng Ban TKHĐQT - Thành viên

## **IV. Thông qua Chương trình nghị sự của Đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội:**

Sau khi nghe Ban Chủ tọa công bố Chương trình nghị sự và Quy chế tổ chức Đại hội, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Chương trình và Quy chế tổ chức Đại hội.

## **V. Hướng dẫn cách thức biểu quyết tại Đại hội:**



Đại hội đã nghe ông Từ Quốc Học - Trưởng Ban Kiểm phiếu hướng dẫn cách thức biểu quyết các vấn đề tại Đại hội.

## **VI. Nội dung chính của Đại hội:**

### **1. Báo cáo của Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành và Ban Kiểm soát**

- Đại hội đã nghe Ông Trần Bắc Hà – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo Kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2015 và trọng tâm hoạt động năm 2016;
- Đại hội đã nghe Ông Phan Đức Tú – UVHĐQT, Tổng Giám đốc trình bày Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015, kế hoạch kinh doanh năm 2016;
- Đại hội đã nghe bà Võ Bích Hà – Trưởng Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015 và trọng tâm công tác năm 2016.

### **2. Các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông**

- Đại hội đã nghe Ông Trần Xuân Hoàng – Phó Tổng Giám đốc trình bày:
  - (i) Tờ trình v/v Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2015; thông qua phương án trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2015;
  - (ii) Tờ trình v/v Ngân sách và mức thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2016;
  - (iii) Tờ trình v/v Phương án tăng vốn điều lệ năm 2016;
- Đại hội đã nghe Ông Trần Phương – Phó Tổng giám đốc trình bày Tờ trình v/v thông qua Dự thảo Điều lệ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam và Tờ trình về việc thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT BIDV;
- Đại hội đã nghe bà Võ Bích Hà – Trưởng Ban Kiểm soát trình bày Tờ trình về việc thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS BIDV;
- Đại hội đã nghe Ông Lê Kim Hòa – Phó Tổng Giám đốc trình bày Tờ trình v/v Thành lập Công ty con của BIDV trong lĩnh vực quản lý quỹ đầu tư trên cơ sở mua lại phần vốn góp của Vietnam Partners tại BVIM;
- Đại hội đã nghe Ông Lê Ngọc Lâm – Phó Tổng Giám đốc trình bày Tờ trình v/v thực hiện hoạt động bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh;
- Đại hội đã nghe Ông Trần Xuân Hoàng – Phó Tổng Giám đốc trình bày Tờ trình v/v Miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2012-2017.

### **3. Thảo luận và thông qua các nội dung Báo cáo, Tờ trình Đại hội**

*Đại hội đã tiến hành thảo luận về nội dung các Báo cáo, Tờ trình Đại hội cổ đông. Đại hội đã thống nhất cao các nội dung trình bày, giải trình tại Đại hội và không có ý kiến gì khác.*

### **4. Biểu quyết thông qua các nội dung Báo cáo, Tờ trình Đại hội**

Trên cơ sở các Báo cáo, Tờ trình và qua quá trình thảo luận, Đại hội đã tiến hành biểu quyết (bằng Phiếu biểu quyết) thông qua các nội dung sau đây:



#### **4.1. Thông qua Báo cáo Kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2015 và trọng tâm hoạt động năm 2016**

*Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.319.384.510 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.*

#### **4.2. Thông qua Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015, kế hoạch kinh doanh năm 2016**

**(i) Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:**

- ✓ Tổng tài sản: 850.670 tỷ Đồng;
- ✓ Nguồn vốn huy động: 709.580 tỷ Đồng;
- ✓ Dư nợ tín dụng và đầu tư: 804.037 tỷ Đồng;
- ✓ Tỷ lệ nợ xấu: 1,68%;
- ✓ Lợi nhuận trước thuế: 7.473 tỷ Đồng;
- ✓ ROA: 0,79%;
- ✓ ROE: 15,50%;
- ✓ Tỷ lệ chi trả cổ tức: 8,5%/năm.

**(ii) Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2016 với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:**

- ✓ Nguồn vốn huy động: Tăng trưởng 21%-22%;
- ✓ Dư nợ tín dụng: Tăng trưởng 18%, phần đầu đạt 20% trên cơ sở chấp thuận của NHNN;
- ✓ Lợi nhuận trước thuế: 7.900 tỷ Đồng;
- ✓ Tỷ lệ nợ xấu: <3%, phần đầu  $\leq$ 2%;
- ✓ Tỷ lệ chi trả cổ tức:  $\geq$  7%.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị: (i) Chỉ đạo thực hiện Kế hoạch kinh doanh năm 2016 được Đại hội đồng cổ đông thông qua; (ii) Quyết định điều chỉnh Kế hoạch kinh doanh theo yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền và/hoặc khi cần thiết.

**(iii) Thông qua một số nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu để thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2016**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị chỉ đạo thực hiện và quyết định điều chỉnh các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp (khi cần thiết).

*Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.319.384.510 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.*



### **4.3. Thông qua Báo cáo Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015 và trọng tâm công tác năm 2016**

*Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.319.384.510 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.*

### **4.4. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015 đã được kiểm toán theo chuẩn mực kế toán Việt Nam và chế độ kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam; phương án trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2015.**

(i) Đại hội đã thống nhất thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán tại ngày 31/12/2015 đã trình tại Đại hội với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- ✓ Tổng tài sản tại ngày 31/12/2015 đạt 850.670 tỷ Đồng
- ✓ Vốn điều lệ tại ngày 31/12/2015 đạt 34.187 tỷ Đồng
- ✓ Lợi nhuận trước thuế cho năm tài chính 2015 đạt 7.473 tỷ Đồng
- ✓ Lợi nhuận sau thuế cho năm tài chính 2015 là 6.377 tỷ Đồng

(ii) Đại hội đã thống nhất thông qua phương án trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức từ lợi nhuận còn lại năm 2015 như sau:

- ✓ Lợi nhuận phân phối năm 2015: 5.462,9 tỷ Đồng;
- ✓ Trích lập Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ: 273,1 tỷ Đồng;
- ✓ Trích lập Quỹ dự phòng tài chính: 546,3 tỷ Đồng;
- ✓ Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 1.358,9 tỷ Đồng;
- ✓ Lợi nhuận còn lại 2015: 3.284,6 tỷ Đồng;
- ✓ Chia cổ tức bằng cổ phần: 2.905,9 tỷ Đồng;
- ✓ Tỷ lệ chi trả cổ tức: 8,5%/năm;
- ✓ Hình thức chi trả cổ tức: phát hành cổ phần để trả cổ tức.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông, thời điểm chi trả cổ tức và điều chỉnh phương thức chi trả theo phê duyệt cuối cùng của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

*Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.319.384.510 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.*

### **4.5. Thông qua ngân sách hoạt động và mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2016**

Cụ thể như sau:

(i) Mức thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam năm 2016 tối đa ở mức 0,44% lợi nhuận sau thuế năm 2016;



(ii) Chấp thuận ngân sách hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát BIDV (như chi phí đi lại, ăn ở, chi phí hợp lý khác) thuộc ngân sách hoạt động chung của ngân hàng xác định trong Kế hoạch kinh doanh, được chi trả theo phát sinh thực tế theo đúng Quy chế tài chính, chế độ thu chi tài chính của BIDV và phù hợp quy định pháp luật hiện hành.

(iii) Trong trường hợp phát sinh thêm thành viên, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định mức thù lao phát sinh thêm phù hợp với thù lao của các thành viên còn lại.

*Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.309.634.815 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99.7063%; không tán thành là 9.693.658 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,292%; có ý kiến khác là 56.037 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0.0017%.*

#### **4.6. Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2016**

Đại hội đã thống nhất thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2016 (nội dung chi tiết như đã nêu tại Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về phương án tăng vốn điều lệ năm 2016) từ ba nguồn:

✓ Phát hành cho Nhà đầu tư nước ngoài khi có điều kiện thuận lợi: Căn cứ phê duyệt của ĐHĐCĐ thường niên năm 2015, BIDV tiếp tục thực hiện kế hoạch phát hành cổ phần cho Nhà đầu tư nước ngoài trong năm 2016 theo chủ trương đã được ĐHĐCĐ phê duyệt.

✓ Phát hành trái phiếu chuyển đổi: căn cứ khả năng triển khai phương án phát hành cho Nhà đầu tư nước ngoài và phát hành cho cổ đông hiện hữu để đảm bảo vốn điều lệ đáp ứng cho hoạt động kinh doanh, trường hợp thị trường thuận lợi BIDV sẽ có phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi phù hợp.

✓ Phát hành cho cổ đông hiện hữu: với tổng giá trị dự kiến phát hành là 9.446 tỷ đồng, chi tiết kế hoạch tăng vốn từ phát hành thêm cổ phần cho cổ đông hiện hữu như sau:

- Số vốn điều lệ dự kiến tăng thêm trong năm 2016: 9.446 tỷ Đồng (*Chín nghìn bốn trăm bốn mươi sáu tỷ đồng*);

- Dự kiến vốn điều lệ cuối năm 2016: 43.633 tỷ đồng (*Bốn mươi ba nghìn, sáu trăm ba mươi ba tỷ đồng*) (tăng 27,63% so với năm 2015);

- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông, ghi danh, mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần (*Mười nghìn đồng một cổ phần*);

- Dự kiến các đợt phát hành:

(i) Phát hành ra công chúng và Nhà nước từ chối quyền mua:

+ Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 211,8 triệu cổ phần;

+ Giá trị cổ phần dự kiến phát hành (theo mệnh giá): 2.118 tỷ Đồng;

+ Tỷ lệ thực hiện: Dự kiến 6,2%/Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2015;



+ Đối tượng phát hành: Cổ đông có tên trong sổ theo dõi cổ đông tại thời điểm chốt danh sách (trừ cổ đông Nhà nước), các nhà đầu tư trong và ngoài nước có khả năng tài chính và có nhu cầu mua cổ phần;

+ Giá phát hành: Dự kiến 10.000 Đồng/cổ phần.

(ii) Phát hành cổ phần từ nguồn thặng dư thoái vốn từ đơn vị liên doanh và bán cổ phần công ty con

+ Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 150,3 triệu cổ phần;

+ Giá trị cổ phần dự kiến phát hành (theo mệnh giá): 1.503 tỷ Đồng;

+ Tỷ lệ thực hiện: Dự kiến 4,4%/Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2015;

+ Đối tượng phát hành: Cổ đông có tên trong sổ theo dõi cổ đông tại thời điểm chốt danh sách.

(iii) Phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu với tổng giá trị cổ phiếu phát hành (theo mệnh giá) là 5.825 tỷ đồng, trong đó:

➤ Phát hành cổ phiếu trả cổ tức

+ Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 290,6 triệu cổ phần;

+ Giá trị cổ phần dự kiến phát hành (theo mệnh giá): 2.906 tỷ Đồng;

+ Tỷ lệ thực hiện: Dự kiến 8,50%/Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2015;

+ Đối tượng phát hành: Cổ đông có tên trong sổ theo dõi cổ đông tại thời điểm chốt danh sách.

➤ Phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu (trong đó nguồn mua của cổ đông Nhà nước từ nguồn ngân sách nhà nước)

+ Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 291,9 triệu cổ phần;

+ Giá trị cổ phần dự kiến phát hành (theo mệnh giá): 2.919 tỷ Đồng;

+ Tỷ lệ thực hiện: Dự kiến 8,54%/Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2015;

+ Đối tượng phát hành: Cổ đông có tên trong sổ theo dõi cổ đông tại thời điểm chốt danh sách.

Các phương án phát hành trên chưa tính đến việc phát hành cổ phần riêng lẻ trực tiếp cho nhà đầu tư nước ngoài. Trong điều kiện thị trường thuận lợi sẽ phát hành cổ phần riêng lẻ trực tiếp cho Nhà đầu tư nước ngoài. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam quyết định số lượng cổ phần thực hiện bán, giá bán, đối tượng, phương thức bán bảo đảm lợi ích tổng thể của ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, của các cổ đông và phù hợp với quy định của Pháp luật.

**- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:**

(i) Quyết định điều chỉnh Phương án tăng vốn điều lệ năm 2016, bao gồm Phương án phát hành cổ phần theo phê duyệt của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền; Phương án sử dụng vốn sau phát hành nhằm triển khai hiệu quả việc tăng



vốn điều lệ phù hợp với nhu cầu thực tiễn hoạt động kinh doanh của BIDV, các quy định của Pháp luật, Điều lệ BIDV và đảm bảo quyền lợi của cổ đông BIDV;

(ii) Trên cơ sở phê duyệt của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền về Phương án phát hành cổ phần, quyết định các nội dung triển khai kế hoạch phát hành cổ phần (lựa chọn thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền; lộ trình, thời điểm và tiến độ phát hành cổ phần tăng vốn; mức sở hữu cổ phần cụ thể, các điều kiện chào bán cổ phần cho nhà đầu tư nước ngoài và các nội dung khác) phù hợp với quy định của pháp luật, bảo đảm lợi ích tổng thể của BIDV và các cổ đông;

(iii) Căn cứ điều kiện thị trường cụ thể tại thời điểm phát hành để xác định mức giá phát hành phù hợp nhằm triển khai hiệu quả việc tăng vốn điều lệ;

(iv) Thực hiện các thủ tục tăng vốn cần thiết theo quy định của pháp luật, bao gồm thủ tục xin phép các cơ quan có thẩm quyền; thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh; thay đổi Vốn điều lệ; các thủ tục niêm yết bổ sung số cổ phần phát hành thêm và các thủ tục khác theo quy định hiện hành;

(v) Quyết định sửa đổi Điều lệ của BIDV đối với nội dung thay đổi vốn điều lệ theo kết quả phát hành thực tế;

(vi) Quyết định các nội dung khác có liên quan để triển khai Phương án tăng vốn điều lệ 2016 theo phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông và của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

(vii) Thực hiện nộp/sử dụng cổ tức năm 2015 của cổ đông Nhà nước theo quy định/phê duyệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

*Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.309.634.815 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99.7063%; không tán thành là 9.699.695 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,2922%; có ý kiến khác là 50.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0015%.*

#### **4.7. Thông qua toàn văn Điều lệ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (như đính kèm)**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung nội dung Điều lệ theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền (nếu có) và tiến hành các thủ tục cần thiết để đăng ký bản Điều lệ này tại cơ quan quản lý Nhà nước theo quy định.

*Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.309.684.815 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99.7078%; không tán thành là 9.693.658 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,2920%; có ý kiến khác là 6.037 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0002%.*

#### **4.8. Phê chuẩn Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (như đính kèm)**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định điều chỉnh nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền (nếu có), phù hợp với tình hình thực tế của



Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam và ký ban hành theo quy định.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban Kiểm soát quyết định điều chỉnh nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền (nếu có), phù hợp với tình hình thực tế của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam và ký ban hành theo quy định.

*Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.319.384.510 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.*

**4.9. Đồng ý việc thành lập Công ty con của BIDV trong lĩnh vực quản lý quỹ đầu tư trên cơ sở mua lại phần vốn góp của Vietnam Partners tại Công ty liên doanh quản lý Quỹ đầu tư BIDV- Vietnam Partners (BVIM) với một số nội dung chính như sau:**

✓ **Phương thức thực hiện:** Mua lại 100% phần vốn góp của Vietnam Partners tại BVIM

✓ **Nội dung hoạt động của Công ty quản lý quỹ BIDV sau chuyển đổi mô hình hoạt động:**

- Thu xếp, huy động và quản lý các quỹ đầu tư thành lập trong và ngoài nước để thực hiện đầu tư tại Việt Nam;
- Nhận ủy thác đầu tư và quản lý danh mục đầu tư;
- Thực hiện tư vấn tài chính doanh nghiệp, gồm: tái cơ cấu tài chính, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất doanh nghiệp.
- Các hoạt động kinh doanh khác theo quy định pháp luật và Giấy phép hoạt động.

✓ **Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng Quản trị:**

- Phê duyệt, chỉ đạo các nội dung liên quan theo đúng quy định nội bộ của BIDV và quy định pháp luật;
- Lựa chọn thời điểm thực hiện phù hợp, mang lại lợi ích cao nhất cho BIDV và đảm bảo việc tuân thủ các chỉ số an toàn trong hoạt động ngân hàng.
- Xây dựng phương án mua lại cụ thể, báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và cơ quan chức năng xem xét, quyết định theo quy định pháp luật.

*Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.309.684.815 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99.7078%; không tán thành là 9.699.695 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,2922%; có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.*

**4.10. Thông qua việc thực hiện hoạt động bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh**

Đại hội đồng cổ đông quyết định thông qua việc thực hiện hoạt động bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh và ủy quyền cho Hội đồng quản trị





quyết định phương án triển khai, quyết định/phê duyệt các nội dung liên quan theo đúng quy định nội bộ của BIDV và quy định pháp luật, đảm bảo lợi ích cao nhất của BIDV.

*Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.309.684.815 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99.7078%; không tán thành là 9.699.695 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,2922%; có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.*

#### **4.11. Thông qua nội dung miễn nhiệm thành viên HĐQT**

Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT của bà Nguyễn Thị Kim Thanh, số CMND 010103626 kể từ ngày 01/4/2016 để bà Nguyễn Thị Kim Thanh nghỉ hưu hưởng chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định.

Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT của ông Lê Đào Nguyên, số CMND 011432410 kể từ ngày 01/5/2016 để ông Lê Đào Nguyên nghỉ hưu hưởng chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định.

*Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.309.684.815 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99.7078%; không tán thành là 9.699.695 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,2922%; có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.*

#### **5. Nội dung phát sinh ngoài chương trình nghị sự đã được thông qua**

Không có

### **C. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI VÀ BỀ MẠC ĐẠI HỘI:**

Biên bản này được lập vào hồi 12h00 ngày 24/04/2016 ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam kết thúc chương trình nghị sự.

Biên bản này đã được đọc lại trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông và đã được biểu quyết thông qua tại Đại hội với 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

Biên bản này được lập thành bảy (07) bản, có giá trị pháp lý như nhau, một (01) bản gửi Ngân hàng Nhà nước, một (01) bản gửi UBCKNN, năm (05) bản lưu tại Trụ sở chính Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

**TM. BAN THƯ KÝ  
TRƯỞNG BAN**



**Phạm Danh Chương**

**TM. BAN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI  
CHỦ TỌA**



**Trần Bắc Hà**